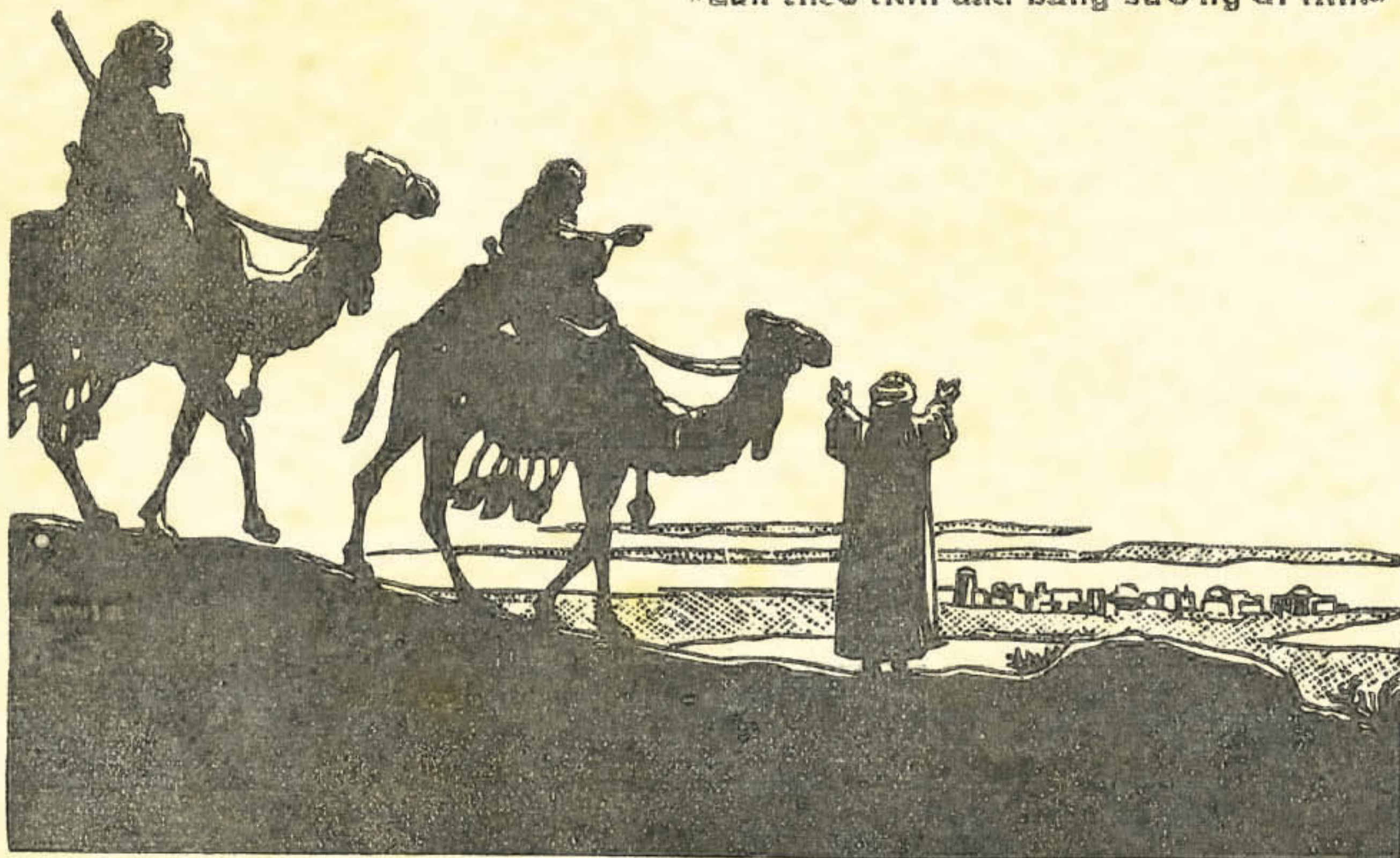


THANH-KINH BÀO



« Mừng Jesus giáng-lai trần-thế.
« Cứu loài người thoát bể luân-vương.
« Có ba bác-sĩ Đông-phương.
« Lăn theo tinh-dầu băng sương đi tìm.»



CÙNG TIẾN MỘT BƯỚC NỮA!

CHÚNG ta đáng phải nức lòng chúc-tụng Đức Chúa Trời đã cho THÁNH-KINH BẢO chung sống với Hội-Thánh Việt-Nam 13 năm nay. Năm 1943 đây, tuy bước đường nguy-nan, hiểm-trở, nhưng THÁNH-KINH BẢO, nhờ Đấng Toàn-năng phò-trì, đã vượt qua mọi sự khó-khăn mà sẵn sẵn bước vào một năm hoạt-dộng khác.

VÌ CHÚA HÀNG SỐNG...

...**N**ÊN THÁNH-KINH BẢO phải cứ sống và chắc cứ sống. Năm 1944 sự khó-khăn sẽ gấp bội, nhưng hết thảy thánh-dồ hẳn yêu-thuong càng hơn mà giúp cho THÁNH-KINH BẢO thành-công mỹ-năn. Mỗi một anh chị em chắc sẽ gắng sức mua báo để mình đọc, để biểu kẻ thân-yêu, và cũng tận-tâm cổ-dộng cho THÁNH-KINH BẢO thêm nhiều độc-giả.

VÀ SỐNG CÁCH NÀO?

HẠN báo mới sẽ tính từ tháng Mars 1944, mỗi tháng xuất-bản một kỳ, và sẽ thêm trang. Giá bán 3\$00 một năm, nửa năm 1\$80. Với giá này bản-báo lỗ vốn nhiều lắm, vì nguyên tiền giấy mỗi số đã mất 0\$30. Tăng giá gấp đôi nữa, e rằng nhiều anh em không thể mua được. Vậy, chúng tôi xin các Hội-Thánh cầu-nguyện đặc-biệt cho THÁNH-KINH BẢO, hết sức cổ-dộng độc-giả, và vui lòng giúp về mặt tài-chánh, ngõ hầu THÁNH-KINH BẢO có thể sống được trong buổi khó-khăn này.

NHỮNG SỐ BÁO CỦA NGÀY MAI

ANH chị em, cũng như chúng tôi, đều mong-ước THÁNH-KINH BẢO có bài-vở thiêng-liêng tâm-bổ linh-hồn. Chúng tôi nhờ Chúa chấn-chỉnh THÁNH-KINH BẢO cho hợp với hiện-tình Hội-Thánh. Sẽ có những vị trợ-bút đặc-biệt cho các mục: Lời sống đồn vang, Nước thiêng, Thanh-niên, Phụ-nữ, Bài giảng ngắn cho người chưa tin Chúa, Giải nghĩa Kinh-Thánh, Thương-du, Câu đố giải-trí, Chứng thực quyền Chúa, Bài học trường Chúa-nhật, vân vân... Vậy, xin anh chị em hết sức nâng-dỡ THÁNH-KINH BẢO để tỏ lòng hầu việc Chúa bởi yêu-mến THÁNH-KINH BẢO.

Xin quý-vị Mục-sư, Truyền-đạo đọc bài cổ-dộng này vào một buổi sáng Chúa-nhật, và vào chính ngày lễ Giáng-sanh nữa, và cổ-dộng riết cho THÁNH-KINH BẢO. Cũng xin các ông vừa lập sổ ghi tên độc-giả gởi về cho bản-báo ngay, vừa hết sức giúp-đỡ thấu tiền trả trước, để chúng tôi mua giấy ngay từ bây giờ cho cả năm báo 1944. Nếu chậm ngày nào thì rất thiệt-thòi cho bản-báo vì giá giấy càng ngày càng tăng cao. Xin cảm ơn trước.

*Thư từ và tiền bạc xin gởi rất sớm cho: Ông Mục-sư Trần-vân-Đê,
Quản-lý Thánh-Kinh Báo, Số 1, Phố Nguyễn-Trãi, Hà-nội*

Thánh Kinh Báo

NĂM THỨ 13

NOVEMBRE-DECEMBRE 1943

SỐ 153-154

TINH-THẦN ĐẮNG CHRIST

«Hãy có đồng một tâm-tinh như Đấng Christ đã có»

(Phi-líp 2: 5)

TRẢI qua chừng bốn ngàn năm, bức màn tối-tăm che phủ thế-giới, đường đến cùng Đức Chúa Trời bị tội-lỗi bịt kín. Tội-nhơn rờ-rẫm trong bùn-lầy vật-dục, không một tia hi-vọng về đời sau. Sức mạnh xảo-quyết của ma-quỉ dường đã đắc-thắng, chương-trình tốt-đẹp của Đức Chúa Trời dường bị phá-hủy. Nhưng giữa đêm trường mờ-mịt, Con một của Đức Chúa Trời giáng-sanh để làm trọn công-ơn cứu-chuộc, và nêu cao một tinh-thần mà chính Ngài sẽ làm thực-hiện trong kẻ tin theo Ngài.

**Đấng Christ có tinh-thần
khiêm-nhường**

ĐẲNG Chí-cai giáng-sanh trong máng cỏ. Sự vinh-hiễn hơn hết chói-lòa ở nơi thấp-hèn hơn hết. Đến thờ-lạy Ngài trước nhứt không phải là vua-chúa, công-hầu, nhưng là mấy gã chăn chiên nghèo-cực. Đấng Christ phán rằng: «Ta có lòng nhu-mì, khiêm-nhường» (Ma 11: 29). Khi dân-chúng muốn tôn Ngài làm Vua, thì Ngài tránh đi; Ngài cúi mình rửa chơn cho các môn-đồ. Ngài luôn luôn giấu mình để nhường sự vinh-hiễn cho Đức Chúa Cha. Ôi! Cao-quí thay, tấm gương khiêm-nhường của Đấng Christ đã treo cho chúng ta cùng soi! «Ngài... để lại cho anh em một gương, hầu cho anh em noi dấu chơn Ngài.»

Vậy thì chúng ta phải có lòng khiêm-nhường. Chúng ta không thể vừa đẩy

mình lên, vừa tự nhận là theo chơn Đấng khiêm-nhường. Dầu trong nơi kín-nhiệm của tâm-hồn, ta cũng không được phép ôm-ấp một cảm-giác tự-hào hay thỏa-mãn vì tài-năng, địa-vị, hoặc công-việc của mình. Tự nhận là khiêm-nhường ấy cũng đã là có lòng kiêu-ngạo. Khoe rằng mình chẳng ra chi ấy cũng đã là đem mình lên rồi. Khiêm-nhường thật ấy là cảm-biết sâu-xa rằng mình có gì, mình là gì, mình làm gì, đều «là nhờ ơn Đức Chúa Trời» (I Cô 15: 10). Anh em chỉ có lòng khiêm-nhường ấy một khi sự sống Đấng Christ đầy-dẫy trong anh em (xem Phil. 2: 21).

Đấng Christ có tinh-thần yêu-thương

NGAÏ đã phán rằng: «Chẳng có sự yêu-thương nào lớn hơn là vì bạn-hữu mà phó sự sống mình» (Gi. 15: 13). Chính Ngài thực-hành lời ấy khi Ngài giáng-sanh. Ngài sống đời đời, nên Ngài yêu-thương như-loại đời đời. Sự yêu-thương đưa đến sự hi-sinh. Ở nơi vinh-hiễn vô-cùng, lòng Ngài bồn-chồn, xao-xuyến vì thấy như-loại chìm-đắm trong tội-lỗi, sa-ngã vào hồ lửa đời đời. Vậy, Ngài đã đến cứu họ. Kia, máng cỏ tiêu-diêu, Thập-tự đâm huyết và mồ-mả lạnh-lùng vẫn hùng-hồn tuyên-bố lòng yêu-thương vô-hạn của Cứu-Chúa.

Đấng Christ giáng-sanh đã mở một kỷ-nguyên mới-lạ. Để địch lại ghen-ghét, căm-hờn, oán-hận, hiểm-thù,

Ngài chỉ dùng một khí-giới, là sự yêu-thương. Ngài kêu kẻ phản Ngài là «bạn,» và cầu-xin Đức Chúa Cha tha tội cho những người đóng đinh Ngài.

Lạy Hải-nhi thành Bết-lê-hem, chúng tôi đã tận hưởng lòng yêu-thương dịu-ngọt của Ngài, nhưng lòng thiên-nhiên của chúng tôi không thể tha-thiết yêu-thương Ngài, con-cái Ngài và đồng-bào luân-vong. Xin Ngài đổ sự yêu-thương của Ngài vào lòng chúng tôi!

Nếu sự yêu-thương của Đấng Christ đầy-dẫy lòng anh em, thì anh em không ngồi yên được. Anh em sẽ phải đi, phải chạy, đề-rao-dồn danh Ngài, và sẽ có những việc phi-thường thực-hiện!

Đấng Christ có tinh-thần vâng-phục
«NGÀI đã vâng-phục cho đến chết» (Phil. 2: 8). Ngài đến thế-gian với một ý-chí quyết vâng-phục Đức Chúa Cha. Từ máng cỏ đến Thập-tự-giá, đường đời của Ngài nầy-nở muôn ngàn hoa thơm, trái ngọt do lòng vâng-phục. Ngài hoàn-toàn vâng-phục Đức Chúa Cha trong mọi sự, nên giữa Ngài

và Cha không có chút gì ngăn-trở.

Đường Ngài đã đi, chúng ta cũng phải đi, và phải đi cho đến hết. Tánh thiên-nhiên bằng lòng cầu-nguyện suốt ngày, bằng lòng dâng tiền rộng-rãi, bằng lòng nhóm-hợp ở nhà-thờ, trừ ra sự vâng-phục. Xác-thịt lùi lại, bồn-ngã than-thở vì trước mặt có ý-chỉ không dòi-đòi của Đức Chúa Trời. Nhưng không gì có thể thay-thế sự vâng-phục (I Sa-mu-ên 15: 22).

Hỡi anh em, Đức Thánh-Linh ngự trong anh em vẫn nhỏ-nhẹ nài-khuyên anh em vâng theo ý-chỉ Đức Chúa Trời. Anh em có chống-cự Ngài không? Chống-cự bao lâu rồi? Nếu anh em không liêu hết mọi sự để vâng theo Đức Chúa Trời, thì đời sống anh em thật là vô-phước (Sứ-dồ 4: 19).

Bọn chẵn chiên xưa nói với nhau rằng: «Chúng ta hãy tới thành Bết-lê-hem» (Lu 2: 15). Anh em cũng hãy nghiêng mình thờ Thánh-Tử và nhận-lãnh tinh-thần khiêm-nhường, yêu-thương, vâng-phục của Ngài.—*T.K.B.*

AI HÁT ĐƯỢC?

(Khải-huyền 14: 3)

CÓ một điệu hát, đã không phải nghệ-thuật dạy được, cũng không phải vui-thích mà chép được, chỉ học được khi ở trong hoạn-nạn. Thứ hát đó là theo sự ghi-nhớ và kinh-nghiệm vậy.

Chẳng có một vị thiên-sứ nào hát được để nghe như chúng ta. Họ cần hát lên, họ cần phải đi con đường chúng ta đã đi, phải từng-trải như chúng ta đã từng-trải. Không có ai học được, chỉ có người trong cây Thập-tự mới học được thôi.

Vậy nên anh em chúng ta đều hiện đang học-tập trong lớp âm-nhạc mà chính Đức Chúa Trời dạy-dỗ. Ngài muốn anh em có tư-cách để nhập đoàn đại-ca-vịnh trên trời. Có một bộ-phận âm-nhạc không có ai gánh-vác nổi, đầu thiên-sứ và thiên-sứ trưởng cũng

không thể được, chỉ có một mình người hay gánh nổi mà thôi. Thiên-sứ đầu hay hát tiếng cao, nhưng thật cái giọng rất thấp, đã u-tích mà lại êm-dềm nữa; chỉ có người hát được thôi.

Đức Chúa Cha của người đang rèn-tập người gánh-vác một bộ-phận mà thiên-sứ không gánh nổi; nhà trường để rèn-tập người ấy là sự khổ-nạn.

Trong đám mây đen, Ngài thổi tiếng-tầm của người. Trong sự lo-buồn, Ngài dạy người hát khúc biểu-tình. Trong cơn hoạn-nạn, Ngài luyện khí-phách người. Trong sự thử-rèn, Ngài dạy người phát ra tiếng chắc-chắn.

Xin chớ khinh-dể viện âm-nhạc của Đức Chúa Trời. Biết bao người dầu ham-muốn nhưng rồi cũng không được lựa-chọn.—*Hoàng-trọng-Thừa dịch.*



CHRIST GIÁNG-SANH TRONG TÔI!

ĐỖ - ĐỨC - TRÍ, HÀ - NỘI

«Cho đến chừng nào Đấng Christ thành hình trong các con» (Gal. 4:19)

MANG danh của Đấng Christ, chúng ta mỗi người đều đã nếm-trải ơn-phước thiêng-liêng do sự giáng-sanh của Ngài. Nhưng chúng ta tin theo Ngài chẳng phải chỉ cốt để được tha tội và được vào Thiên-đàng mà thôi. Một khi được cứu-rỗi rồi, chúng ta còn phải có cái cao-vọng trở nên giống như Đấng Christ, làm công-việc mà Đấng Christ đã làm, sống cuộc đời mà Đấng Christ đã sống.

Đề đạt tới địa-vị thiêng-liêng cao-quí ấy, chúng ta phải được Đấng Christ thành hình trong mình. Hoặc nói cách khác: Đấng Christ phải «giáng-sanh trong tôi.» Muốn biết các điều-kiện «Đấng Christ giáng-sanh trong tôi,» chúng ta chỉ cần xét xem Đấng Christ đã giáng-sanh trong những trường-hợp nào.

I. Đấng Christ giáng-sanh bởi Đức Thánh-Linh (Ma 1:20)

Thân-thể mà Đấng Christ có đời đời không do công-lệ thiên-nhiên, nhưng do quyền-phép siêu-nhiên của Đức Thánh-Linh. Chúng ta không hiểu-biết thân-thể ấy cấu-tạo cách nào vì là một sự mầu-nhiệm của Đức Chúa Trời.

Sự nắn hình Đấng Christ trong tín-đồ là công-việc của Đức Thánh-Linh. Không ai có thể làm việc ấy. Sự giảng-day, sự suy-gẫm, sự gắng-gỏi đều vô-giá-trị nếu không có Đức Thánh-Linh hành-động trong tín-đồ. Chỉ Đức Thánh-Linh có thể khiến tín-đồ «nên

bạc thành-nhơn, được tâm-thước vóc-giác trọn-vẹn của Đấng Christ» (Ê-phê-sô 4:13).

Đức Thánh-Linh chỉ bắt đầu hành-động khi nào ta thôi hành-động. Khi nào ta thôi sống theo xác-thịt, thôi tìm phương giải-cứu trong chính thân mình, thôi tìm sự vinh-hiến và khen-ngợi, thôi làm theo ý riêng, thì Đức Thánh-Linh sẽ nắn hình Đấng Christ rõ-rệt trong ta.

Như trên đã nói, cái dục-vọng tối-cao của tín-đồ Đấng Christ là trở nên giống như Ngài, làm việc Ngài đã làm, cảm-xúc đều Ngài đã cảm-xúc, đến nỗi người ta thấy mình tức là thấy Đấng Christ. Cái dục-vọng ấy chỉ thực-hiện một khi Đức Thánh-Linh cầm quyền và hành-động trong ta, không bị chút gì ngăn-trở (Ga 5:24-25).

II. Đấng Christ giáng-sanh bởi nữ-dồng-trinh (Ê-sai 7:14)

Nữ-dồng-trinh là biểu-hiệu của sự thánh-khiết trong tâm-hồn.

Anh em có muốn Đấng Christ thành-hình trong mình không? Người thật được tái-sanh chắc-chắn ước-ao như thế. Nhưng bao phen chúng ta phải buồn-rầu vì hình-ảnh của Đấng Christ bị mờ-ám, bị che-khuất. Cái gì làm mờ-ám? Cái gì che-khuất? Há chẳng phải là chính chúng ta sao? Chúng ta thiếu sự thánh-khiết trong tâm-hồn.

Để được nên thánh, chúng ta phải chết. Thánh Phao-lô nói rằng: «Tôi đã đóng đinh vào Thập-tự-giá với

Đấng Christ, mà tôi sống không phải là tôi sống nữa, nhưng Đấng Christ sống trong tôi» (Ga 2:20). Khi nào ta phó sự sống thiên-nhiên của mình cho chết trên Thập-tự-giá, thì sự sống siêu-nhiên của Đấng Christ mới tràn-ngập toàn thân mình.

Nhờ sanh ra Đấng Christ mà Ma-ri được «muôn đời khen là kẻ có phước» (Lu 1:48). Tín-đồ nên thánh, có Đấng Christ ngự trong, thì sẽ hưởng phước dư-dật và trở nên nguồn phước cho mọi người—«Các chi-tộc nơi thế-gian sẽ nhờ người mà được phước» (Sáng 12:3).

III. Đấng Christ giảng-sanh ở chốn thấp-hèn (Lu-ca 2:7)

Máng cỏ tồi-tàn, tối-tăm kia nào ngờ lại được cái vinh-hạnh đón-tiếp Con Đức Chúa Trời giảng-thế? Máng cỏ ấy được truyền-tụng muôn đời kể từ khi ánh thiên-quang chiếu-rọi. Chúng ta hãy nghiêng mình thờ Đấng Thánh sanh ra ở chốn thấp-hèn.

Kinh-Thánh chép rằng: «Đức Chúa Trời chống-cự kẻ kiêu-ngạo, nhưng ban ơn cho kẻ khiêm-nhường» (Gia-cơ 4:6). Kẻ kiêu-ngạo bị sự sống của mình tràn-ngập, không còn chỗ dành cho Đấng Christ; kẻ khiêm-nhường cảm thấy mình trống-rỗng, chẳng ra gì, nên được đầy-dẫy sự sống của Đấng Christ.

Khi nào anh em nói rằng: «Ta giàu, ta nên giàu-có rồi, không cần chi nữa» (Khải 3:17), thì Đấng Christ lìa khỏi anh em. Nhưng khi nào anh em «biết rằng mình khỗ-sở, khốn-khó, nghèo-ngặt, dui-mù và lòa-lổ» (Khải 3:17), thì Đấng Christ sẽ ngự vào trong anh em với tất cả sự giàu-có, quyền-phép, záng-suốt và trọn-vẹn của Ngài.

Sa-lô-môn nói rằng: «Sự khiêm-nhường đi trước sự tôn-trọng» (Châm 15:33). Không gì khiến ta trở nên tôn-trọng cho bằng có Đấng Christ thành hình trong ta. Nếu ta muốn công-việc bên ngoài của ta giống như Đấng Christ,

thì sự sống thiêng-liêng bên trong của ta phải có Đấng Christ làm trung-lâm.

Một khi Đấng Christ thành hình trong tâm-hồn khiêm-nhường của ta, thì ta sẽ vượt lên đến địa-vị lãnh-tụ thiêng-liêng, làm cột-trụ cho công-việc Đức Chúa Trời, và thi-hành được những phép lạ mà chưa ai từng biết.

Bông càng nhiều lúa, thì càng cúi sát đất. Anh em càng đầy-dẫy sự sống Đấng Christ, thì càng khiêm-nhường; càng khiêm-nhường thì càng quý-giá trước mặt Đức Chúa Trời.



Hỡi anh em yêu-dấu, anh em dự lễ Giáng-sanh bao nhiêu lần rồi? Mà Đấng Christ đã giảng-sanh trong anh em chưa? Lễ Giáng-sanh với tất cả sự tung-bùng, náo-nhiệt, với các bài hát du-dương trầm-bồng, với các bài giảng đặc-biệt, với các cuộc hội-họp vui-vẻ, tao-nhã, sẽ chẳng có ý-nghĩa gì hết nếu Đấng Christ không giảng-sanh trong anh em. Tôi rất sợ rằng đương khi dự lễ Giáng-sanh long-trọng, anh em vẫn đóng chặt cửa lòng, để Đấng Christ đứng phía ngoài, và tôn xác-thịt cùng thế-gian lên ngai mà chính Ngài đáng phải ngự từ ngày anh em tin nhận Ngài.

Nguyện từ hôm nay trở đi, lòng dạ và đời sống anh em sẽ nẩy khúc ca thiên-thượng: «Sáng danh Chúa trên các tầng trời rất cao, bình-an dưới đất, ân-trạch cho loài người!» (Lu-ca 2:14).

VÁC THẬP-TỰ-GIÁ

VÁC Thập-tự-giá có thể có nghĩa là chịu hồ-nhục, chịu đau-dớn, chịu bắt-bớ và chịu chết. Tôi nhận thấy Đức Chúa Jêsus không hề giấu rằng nếu anh em quyết sống theo ý-chỉ Ngài, thì sẽ bị thế-gian nhạo-báng, sẽ phải đi trái ngược với những nguyên-tắc, mục-dích, có-tích và ý-kiến vẫn được đời này trọng-vọng. Anh em không thể vừa đồng đi với Đức Chúa Trời, vừa đồng đi với thế-gian. — L.



Một tuần cầu-nguyện đầu năm. — Xin các qui Hội biệt riêng tuần-lễ đầu năm, từ 2 đến 8 Janvier 1944, mỗi buổi tối — hoặc ban ngày tùy tiện — nhóm lại cầu-nguyện, để trong năm mới này, Hội-Thánh Việt-Nam được Đức Thánh-Linh cai-trị, che-chở, dắt-dẫn và ban cho được kết-quả phi-thường. — *Hội-trưởng: Lê-văn-Thái.*

Bản-quán khái-sự. — Vì nhà-in mới sắp đặt lại, chưa được chu-đáo, nên thơ-từ báo-chí chậm-trễ. Xin độc-giả lượng xét.

Thơ-thánh nốt đờn còn một số ít chưa đóng xong. Khi nào xong, tôi sẽ gởi cho các ông tôi đã nhận tiền rồi. — *Trần-v-Đê.*

Thánh-Kinh Báo xin thành-thực cảm ơn các bạn đã giúp-đỡ sau đây: Các ông: Kinh 2.00; L-v-Thú 1.00; Ng-m-Đức 0.80; Ng-a-Ninh 1.00; Ng-v-Thọ 2.20. Ng-Châu 2.00; T-Trung; 1.00; Tô-Nho 2.00; Ng-k-Ninh 10.00; Ng-n-Chấn 5.00; Henri Bianconi 5.00; B-x-Thọ 2.00. Cầu Chúa ban phước dư-dật cho quý bạn. — *T. K. B.*

Bức thơ ngỏ. — Vì giấy khan và giá cao quá, thêm tiền cước-phí rất đắt, nên bắt đầu năm 1944, nhà in bắt-đắc-dĩ phải tính mỗi số Nhi-đồng Giảng-tập là 2 xu. Xin các ông Mục-sư, Truyền-đạo khuyến-kích, cổ-động cho mỗi Trường Chúa-nhật mua nhiều, thì nhà in mới in luôn được. Vậy, Trường Chúa-nhật nào muốn mua trọn cả năm, mỗi Chúa-nhật bao nhiêu số, xin gởi thơ ngay kèm theo bưu-phiếu trả tiền trước đủ cả năm, thì chúng tôi mới gởi **Nhi-đồng Giảng-tập**. Chúng tôi cũng không nhận tiền trước nửa năm hoặc ba tháng, hay lời bảo-đảm của ai sẽ trả tiền sau. Thơ nào gởi đến sau 20 Déc. 1943, sẽ không có **Nhi-đồng Giảng-tập**.

Trường Chúa-nhật nào còn thiếu tiền **Nhi-đồng Giảng-tập** năm 1943, xin làm ơn gởi về gấp cho. — *Huỳnh-minh-Ý, Tourane.*

BẮC-KỲ

Thượng-trang (Kiến-an). — Cảm ơn Chúa, nhờ lời cầu-nguyện và giúp-đỡ của quý Hội-Thánh, quý ông bà, nên chúng

tôi lại khởi công xây-dựng bước thứ hai, đã thành hình một nhà thờ vững-chắc, nhưng chưa có nóc và cửa; vậy còn bước thứ ba nữa thì mới xong. Xin các ông bà lấy lòng yêu-thương giúp-đỡ và cầu-nguyện cho nhà Chúa mau được hoàn-thành. Đa-tạ!

Sau đây, chúng tôi xin thành-thực cảm ơn các Hội-Thánh và các ông bà đã giúp-đỡ: Các Hội: Hà-nội 22\$06, Hải-dương 7.00, Nam-định 20.00; cụ bà Xuân-Sinh 20.00, bà Quốc 1.00; một tín-đồ ở Thái-bình 1.00; ông Trần-ngọc-Thanh 10.00. Cầu-xin Chúa ban phước cho quý ông bà bội phần hơn. — *Truyền-đạo: Hoàng-ngọc-Nghi.*

Quý Bắc-hạt nhận được các số tiền giúp-đỡ sau đây:

Về tháng Aoút. — Một tín-đồ ở Vinh 5.00; nhận nơi ông Chủ-nhiệm 30.00, 78.00, 670.00; các ông bà: Ng-v-Tường 3.00, Ng-d-Thục 5.00, Vũ-d-Thọ 5.00, H. Lion-Cerf 5.00, Đ-d-Trí 14.00, Lê-Tổn 20.00, Lê-d-Quảng 0.50; các ông: Lê-v-Viên 3.00, Ng-v-Mộng 2.00, Ah-Khín 1.00, Âu-Anh 2.00, T-ng-Thanh 1.00, Chinh 1.00, V-t-Đoàn 8.50, Cư 1.50; các bà: Chánh Lạc 50.00, Phán Sung 5.00, B-t-Ba 3.00, Thanh 3.00, Ng-t-Đạo 2.00, Chef Kiên 1.00, Quản Soạn 2.00; Hội Hà-nội 60.00; Vô-danh 3.00; 10% của các Hội-Thánh 54.29.

Về tháng Septembre. — Các ông bà: H. Lion-Cerf 5.00, Ng-d-Thục 5.00, Ng-v-Tường 3.00, L-d-Quảng 0.50, V-d-Thọ 5.00, Ph-c-Thống 5.00, Ph-x-Thái 50.00, V-Tiệm 16.00; các ông: L-v-Viên 3.00, Ng-v-Độ 3.00, V-t-Đoàn 5.00, Cư 3.00, Âu-Anh 2.00, Ng-l-Định 30.00; các bà: Phán Sung 5.00, B-t-Ba 3.00, Thành 2.00, Ng-t-Đạo 2.00; các cô: Thanh-Tùng 20.00, Tư Hên 5.00; một tín-đồ ở Vinh 5.00, một tín-đồ ở Saigon 1.00; nhận nơi ông Chủ-nhiệm 78.00, 30.00, 670\$; bất-thường 139.30; Hội Hanoi 60.00; một thiếu-nữ ở Vĩnh-long 10.00; 10% của các Hội-Thánh 45.46. — *Tôn-thất-Thùy.*

Ủy-ban Thượng-du Bắc-hạt nhận được các số tiền giúp-đỡ sau đây:

Về tháng Août. — Các ông bà: A-d-Trinh 1.00, L-v-Viên 1.00, Ng-v-Tường 7.00; các ông: Ng-v-Mộng 2.00, Ah-Khin 2.00, T-ng-Thanh 2.00, D-t-Thăng 0.50, Ng-v-Bút 0.50, V-v-Đàm 0.30, H-Tổn 0.30; Các bà: Xuân-Sinh 1.00, Phán Sung 1.00; các Hội: Hà-nội 10.10, Hà-đông 0.50; nhận nơi ông Chủ-nhiệm 120.00.

Về tháng Septembre. — Các ông bà: Ng-v-Tường 7.00, V-d-Thọ 1.00, L-v-Viên 1.00, A-d-Trinh 1.00, Dg-t-Thăng, Ng-v-Bút, V-v-Đàm, Hg-Tổn: 1.60; các bà: Xuân-Sinh 1.00, Phán Sung 1.00; các Hội: Hà-nội 7.75, Ninh-bình 8.00 (3 lần), Bắc-giang (3 lần) 0.90; nhận nơi ông Chủ-nhiệm 120.00. — *Thủ-quỹ: Vũ-đức-Thọ.*

Thánh-thơ Công-hội xin cảm ơn các ông bà đã giúp-đỡ dưới đây:

Các ông bà: Ng-v-Ước 10.00, V-d-Thọ 3.00; cụ bà Xuân-Sinh 2.00 (2 lần); Hội Biên-hòa 12.00; Công-ty Phú-vinh 30.00.

TRUNG-KỲ

Cảm tấm thanh-tinh. — Phương-danh các Hội-Thánh quyền-trợ Nhà-trường, khóa-học 1943-44 (tiếp-theo): Các Hội Cẩm-long 5.00, Hưng-yên 2.00, Lạng-sơn 10.00, Faifo 100.00, Phan-rí 13.00, Hoàn-duong 6.00, Phủ-lý 1.50, Phúc-bình 5.00, Phú-lãnh 100.00; Nam-hạt 56.00. (Tính đến 26-10-43). Số tiền Hội Cao-lãnh giúp là 33.50 chớ không phải 35.50 (đăng số báo Sept-Oct). — *Đốc-học: Ông-văn-Huyền.*

Bái-thượng. — Chúng tôi đã mua được miếng đất 3 sào giá 350\$00 ở giữa châu-thành Bái-thượng. Theo thời-giá số tiền còn lại không thể làm được nhà thờ. Nhưng nhớ lời Chúa hứa: «Há có đền chi Đức Giê-hô-va làm không được chăng?» (Sáng 18:14), chúng tôi cứ tiến-hành công-việc. Vậy, xin quý ông bà yêu-dấu trong Chúa cầu-nguyện giùm và vui lòng quyền-trợ cho, ngõ hầu công-cuộc xây-cất nhà Chúa ở đây chóng được hoàn-thành. Xin cảm ơn trước. Thơ-từ và tiền-bạc quyền-trợ, xin gửi cho: *M. Huỳnh-Tiến, Truyền-đạo, Hội Tin-Lành Bái-thượng (Annam).*

NAM-KỲ

An-lạc-tây. — Chúng tôi có giảng đặc-biệt từ 8 đến 11 Mai. Các ông Nguyễn-tấn-Lộc và Võ-thanh-Thời giảng-day. Tin-đồ được tỉnh-thức, khóc-lóc, ăn-năn, và có 1 linh-hồn trở lại cùng Chúa. A-lê-lu-gia! — *Nguyễn-văn-Thọ.*

Mỹ-thanh-trung. — Bồn-hội mở cuộc phục-hưng từ 10 đến 14 Mai 1943, và mời các ông Lộc, Hậu, Nhung và Tôi giảng-day. Nhiều tín-đồ cảm-động, khóc-lóc, ăn-năn, hứa bỏ những điều không đẹp ý Chúa. Có một người tin Chúa và làm phép báp-têm cho 6 người. — *Ban Trị-sự.*

Vị-thanh, Hỏa-lưu. — Giảng phục-hưng, bố-đạo từ 17 đến 20 Mai 1943. Kết-quả có 8 linh-hồn tin Chúa, làm báp-têm cho 8 người và dâng cho Chúa 10 em trẻ. Chi-tiêu hết 83.15. Xin các Hội-Thánh cầu-nguyện thêm cho. Đa-tạ! — *Truyền-đạo: Nguyễn-thanh-Hằng.*

Tân-an và Thủ-thừa. — Trải qua một thời-gian, Hội-Thánh này sa-sút suy-đổi quá, nói đến chắc phải châu rơi lụy nhỏ. Đương lúc sắp chết thì Chúa làm cho sống lại. Được Chúa tỉnh-thức, hơn 20 anh em dâng phần mười cách trung-tín; mỗi tháng thu được hơn 100\$00. Mấy tháng vừa qua lại có hơn 40 linh-hồn đến cùng Chúa. Số anh em tín-đồ đây tuy ít nhưng hết thấy đều hiệp một lo gây-dựng và duy-trì công-việc Chúa. Họ cũng có lòng rộng-rãi đối với tội-tớ Chúa. Vì có đó hiện nay Chúa ban ơn cho Hội-Thánh và mỗi gia-đình tín-đồ đầy-dẫy ơn-phước (Mal. 3:10). — *Phan-văn-Miền.*

Châu - đốc. — Hội - Thánh Châu - đốc mướn phố nay dời chỗ này mai chỗ khác trải qua 21 năm. Nay đã làm xong nhà thờ, cột cây vách ván lợp lá hết hơn 450\$00. Mới đây có lệnh sửa thành-phố, nên hơn 300 nhà với nhà thờ này bị đuổi. Nhưng sau khi cầu-nguyện khẩn-thiết và quan trên cũng vui lòng giúp-đỡ, nên nhà thờ được để lại. Vậy, xin anh em cầu-nguyện cho bồn-hội có tiền cất ngôi bền-vững hơn. — *Ban Trị-sự.*

CAO-MIÊN

Nam-vang. — Các ông Bầy, Huấn, Cửa, Chứng vui lòng dâng phần mười, nên sự chi-tiêu trong nhà Chúa được ròi-rộng.

Ông chấp-sự Lạc, trong tháng Septembre đau rất nguy-kịch, tưởng không còn ở đời này, nhưng nhờ đức-tin và lời cầu-nguyện của Hội-Thánh mà được lành-mạnh. Ông bà Lê-văn-Châm cũng nhờ quyền Chúa mà được lành bệnh, bắt đầu lo việc Chúa.

Từ nay thơ-từ gửi cho Hội Nam-vang hoặc tín-đồ Hội ấy, xin đề: Hội Tin-Lành, Box 76, Pnom-penh. — *Trần-văn-Sơn.*

(Coi tiếp trang 152)

TIN-LÀNH LÀ GÌ?

«*Hãy ăn-năn và tin đạo Tin-Lành*» (Mác 1 : 15)

CÁC bạn chắc đã có lần vào nhà-thờ Tin-Lành, nghe giảng đạo Tin-Lành, đọc sách Tin-Lành, gặp tín-đồ Hội Tin-Lành. Nhưng tôi buồn vì có lẽ các bạn hiểu sai Tin-Lành, hoặc chưa hiểu gì về Tin-Lành. Vậy, trong bài này, tôi, một người đã nhận và theo Tin-Lành mười tám năm nay, xin giải-tỏ quyền-năng và hạnh-phước của Tin-Lành, để các bạn hiểu rõ và nhận lấy.

Tin-Lành là quyền-phép

Tin-Lành không phải là dạy người sửa mình; không phải là đi nhà-thờ; không phải là đọc kinh, xem lễ; không phải là dùng sức riêng đè-ép tội-lỗi; nhưng là «quyền-phép của Đức Chúa Trời» (Rô 1 : 16).

Các tôn-giáo do loài người sáng-lập đều dạy rằng ta phải gắng sức đạt tới bậc hoàn-toàn để được đẹp lòng vị thần mà mình thờ-lạy; phải gắng sức vun-trồng quả phước trong đời sau; phải làm việc thiện để đền-bù tội-lỗi mình đã phạm bấy lâu. Tin-Lành dạy khác hẳn, vì tuyên-bố rằng chính Đức Chúa Trời giơ tay toàn-năng mà kéo, mà cứu, mà vớt tội-nhơn yếu-đuối, hư-hèn ra khỏi vòng tội-lỗi và đặt vào địa-vị thánh-khiết, cao-quí.

Tin-Lành loại hẳn công-đức và sự gắng-gỏi của loài người. Tin-Lành giới-thiệu quyền-phép vô-hạn của Đức Chúa Trời, quyền-phép ấy là đủ bảo-đảm cho loài người một cuộc đời thánh-khiết trọn-vẹn, một tấm lòng đầy-dẫy hạnh-phước và một cõi đời đời vui-vẻ, bình-an. Kinh-Thánh chép rằng: «Đấng đã gọi anh em ra khỏi nơi tối-tăm, đến nơi sáng-láng lạ-lùng của Ngài» (I Phie 2 : 9). Đó là quyền-phép của Tin-Lành: Bàn tay toàn-năng của Đức Chúa Trời đem loài

người ra khỏi cõi tối-tăm của tội-lỗi và vật-dục mà đặt vào vinh-quang và hạnh-phước vô-cùng của Thiên-đàng.

Tin-Lành là chính Đức Chúa Jê-sus

Tại sao có thể nói rằng Tin-Lành là chính Đức Chúa Jê-sus? Vì không có Đức Chúa Jê-sus, thì không có Tin-Lành. Vì Ngài là trung-tâm-điểm của Tin-Lành, là động-lực của Tin-Lành, là sự sống của Tin-Lành.

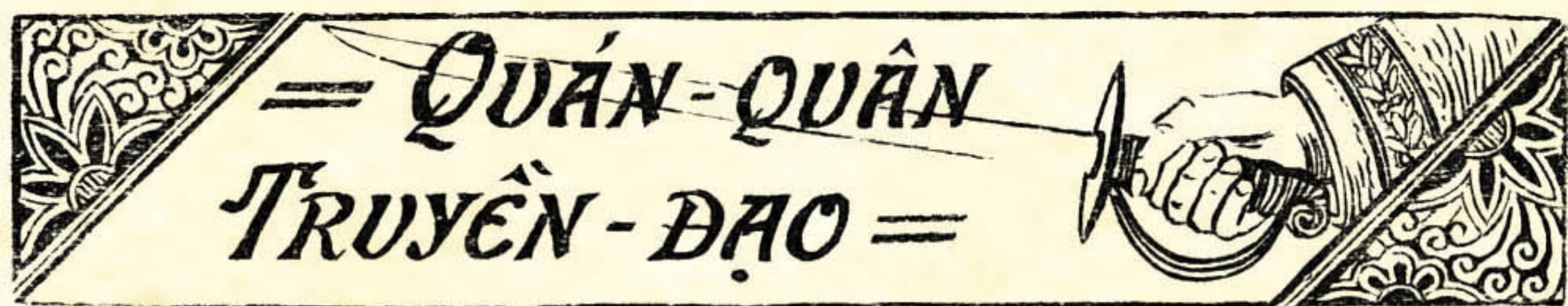
Theo đạo Tin-Lành không phải là nhận một nguyên-tắc tín-ngưỡng, một mực-thước hành-vi, một cán cân lường thiện, ác, một phương-pháp tự giải-thoát đau. Nhưng là nhận một Đấng vào lòng mình. Đấng đó là Đức Chúa Jê-sus. Tại sao Đức Chúa Jê-sus có quyền và có thể ngự vào lòng ta?

Trước khi trả lời câu hỏi ấy, tôi xin kể một truyện làm thí-dụ.

Trong nước kia có một bộ-lạc dã-man lắm, chưa hề được một tia sáng văn-minh nào chiếu-rọi đến. Vua muốn giáo-hóa họ, bèn sai thái-tử làm việc ấy. Với tất cả sự uy-nghi, lắm-liệt, thái-tử đã làm cho họ hoảng-sợ mà chạy trốn hết. Thái-tử bèn nảy ra một ý-kiến: Trút hết vẻ uy-nghi, lắm-liệt, bèn y-phục như bộ-lạc ấy, đến ở chung với họ, nói tiếng của họ, ăn-uống như họ, thân-mật với họ, yêu-thương họ, rồi lần lần đem họ đến nơi sáng-láng của văn-minh.

Nếu Đức Chúa Trời đến cùng loài người với tất cả sự oai-nghi, vinh-hiễn, quyền-năng của Ngài, thì ta đứng sao nổi? Cho nên Đức Chúa Trời phải giấu mình đi, «hiện ra như một người,» tức là Đức Chúa Jê-sus vậy. Sau khi đã thắng mọi cuộc tấn-công mãnh-liệt của ma-quỉ và tội-lỗi, Ngài bèn đền-bồi tội-lỗi của loài người và phá-hủy tội-lỗi.

(Coi tiếp trang 149)



PAUL RABAUT

(1718-1794)

(Tiếp theo và hết)

CHƯƠNG THỨ TƯ

CHIẾN-SĨ ANH-DŨNG YÊN-NGHĨ

TRONG buổi già-nua của Mục-sư *Paul Rabaut* thì vui ít mà buồn nhiều. Những nỗi vui, buồn ấy xảy đến không ngớt. Vui-mừng xiết bao khi con cả của ông là *Rabaut Saint-Etienne* lâu nay học-tập tại *Nîmes* được Nghị-viện Quốc-dân bầu-cử làm chủ-tịch ngày 15-3-1790.

Nhưng đau-đớn biết bao vì người vợ thương-yêu của ông lâu nay đồng-công cộng-tác với ông trong trọng-trách lại lìa ông mà về với Chúa trong ngày 9 tháng 11 năm 1787. Rồi đến ngày 5-12-1793 con ông là *Rabaut Saint-Etienne* phải lên đoạn đầu-dài. Kế con thứ là Mục-sư *Paul Pomier* cũng bị giam, và đến ngày 19-1-1792 con thứ ba ông là *Rabaut Dupui* cũng bị tổng-lao nốt.

Thế mà cơn thử-thách đã ngừng đâu. Một nghị-định của nghị-viện tại thành *Gard* ban-bố đóng cửa tất cả các nhà-thờ Hội Cải-Chánh. Hai bạn đồng-lao của Mục-sư *Paul Rabaut* bị bắt, và họ phải chối-bỏ chức-vụ để được tha. Và chính *Paul Rabaut* cũng bị bắt nữa. Một người Pháp khả-kính như ông, bao lâu tránh khỏi chốn lao-lung, ần-dật dây đó, dốc chí trọng-phu giảng Tin-Lành thuần-túy của Đức Chúa Trời, thế mà hôm nay đã già-yếu, bệnh-tật còn phải lâm-nạn. Lòng ông đang tan-nát vì công-việc Chúa lại phải qua một giai-đoạn cay-nghiệt; ruột ông

quặn-thắt vì nỗi vợ con mới chết. Thế nhưng chiến-sĩ anh-dũng kia không nhường bước cho sự yếu-đuối đâu. Ông thà bị tù, thà chết trong ngục tối hơn là chối-bỏ chức Mục-sư quý-báu Chúa đã phong cho mình lâu nay.

Và vì già-yếu nên ông tê-bại, không thể đi được, người ta bèn để ông trên một con lừa và đem vào thành. Đoàn dân đông-đúc theo sau. Ma-quỉ đã làm mù lòng họ, tội-lỗi đã xui-xiêm họ nên họ theo sau mà rửa-sả ông cách tàn-tệ. Ôi, tệ-bạc, cay-nghiệt thay là đoàn dân! Xưa người đã từng nhận bánh từ tay Chúa *Jésus*, từng được Ngài cứu-giúp, nâng-dỡ, chữa lành tật-bệnh, thế mà người còn đóng đinh Ngài trên Thập-tự-giá thay! Huống gì hôm nay, người kể gì đến sự cứu-trợ của Mục-sư *Rabaut*, người đếm-xỉa gì đến lòng âu-yếm của Mục-sư đã hi-sinh vì người. Cho nên người cũng rửa-sả Mục-sư, đòi giết Mục-sư vậy. Ôi! Đoàn dân ấy há chẳng phải người chiều theo thời-thế, người đã bị gió tội-lỗi sai-khiến đó sao?

Nhưng Mục-sư vẫn bình-tĩnh và nói như ông thường nói trong những ngày u-ám lúc xuân-xanh rằng: «Ta nương mình trên VẮNG ĐÁ CÁC THỜI-ĐẠI, nên ta không sợ gì những đều loài người có thể hãm-hại ta.» Và câu khẩu-hiệu của ông là: «Sanh ra để chịu đau-khổ và để chết.» Phải, ông được

sanh ra để chịu đau-khổ vì linh-hồn đồng-bào, vì tổ-quốc, và ông chết vì danh Chúa.

Cho nên sau khi ông ra khỏi khám, thì đến ngày 25-11-1794, ông qua đời vì quá hao-mòn bởi sự đau-khổ và buồn-thảm.

Hiện nay người ta còn giữ kỷ niệm xương ông tại *Nîmes*. Trong nhà riêng ông người ta cũng có lập một viện mồ-côi. Cho nên dầu ông đã chết, nhưng vẫn còn nói.



Hỡi các bạn ! Khi đọc xong bài này, các bạn há chẳng đồng ý cùng tôi mà nhận sự thiếu-thốn của chúng ta sao? Ấy là chúng ta chưa hầu-việc Chúa,

chưa làm sáng danh Ngài, chưa hết lòng yêu đồng-bào như ông vậy.

Chúng ta cũng không thể chối-cãi mà thú thật rằng chúng ta còn thiếu tinh-thần hi-sinh như ông. Có lẽ lắm lúc chỉ mới gặp một chút xiu hoạn-nạn, cực-khổ, chúng ta đã vội than-thở, ngã lòng. Thật là từng-trái của chính mình tôi. Nguyên Đức Chúa Trời dùng đời sống ông *Paul Rabaut* để dẫn chúng ta đến gần Ngài hơn, hầu cho càng ngày càng trở nên giống như Đấng Christ trong sự vâng lời, yêu - thương, hi-sinh, cầu-nguyện, truyền-giáo và chấn-dắt Hội-Thánh Ngài cho đến ngày gặp Ngài. A-men ! — *Phạm-xuân-Tin dịch-thuật.*

TIN-LÀNH LÀ GÌ? (Tiếp theo trang 147)

Ngài làm xong công-việc phi-thường ấy bởi chịu đóng đinh vào Thập-tự-giá, đổ huyết chuộc tội mọi người. Đến ngày thứ ba, Ngài đã từ trong mồ-mả sống lại, làm Cứu-Chúa của muôn muôn triệu triệu người trải qua mười chín thế-kỷ nay.

Hãy mau mau tiếp-nhận Tin-Lành

Hiện nay Đức Chúa Jêsus ngồi bên hữu Đức Chúa Trời, có trọn quyền-năng để cứu-vớt tội-nhơn. Hiện nay còn vang-dậy tiếng Ngài kêu-gọi rằng: «Hỡi những kẻ mệt-mỏi và gánh nặng, hãy đến cùng Ta, Ta sẽ cho các người được yên-nghỉ» (Ma 11 : 28).

Anhem muốn hưởng hết hạnh-phước do Tin-Lành chẳng? Không cần làm gì hết, không cần gắng sức chút nào, không cần thử đèn-bồi tội-lỗi của mình. Anh em chỉ cần tin Đức Chúa Jêsus.

Tin là gì? Tôi xin thí-dụ trước: Đây có một người đau nặng, gần chết, thầy thuốc đưa cho một chén thuốc rất thần-hiệu. Người uống và khỏi bệnh, lành-mạnh như xưa.

Người nhờ gì mà khỏi cả bệnh? — Nhờ thuốc!

Nhưng nếu người không uống, thì có khỏi bệnh chẳng? — Không khi nào!

Sau khi lành bệnh, người sẽ khen-ngợi thầy thuốc và vị thuốc, hay là khen-ngợi sự uống của mình? — Ất khen-ngợi thầy thuốc và vị thuốc chớ!

Thật là rõ-ràng! Bệnh-nhơn là chính anh em. Bệnh là tội-lỗi làm cho chết đời đời. Thầy thuốc là Đức Chúa Jêsus-Christ. Thuốc là huyết Ngài đã đổ ra trên Thập-tự-giá để đền-bồi tội-lỗi của loài người. UỐNG tức là TIN.

Vậy, tin tức là bằng lòng để huyết của Đức Chúa Jêsus đã đổ ra trên Thập-tự-giá hành-động trong linh-hồn tối-tâm, tội-lỗi của mình. Huyết ấy sẽ bôi-xóa hết muôn ngàn tội-lỗi, dầu là góm-ghiếc đến đâu; sẽ cho anh em tấm lòng mới đầy-dẫy sự trong-sạch, vui-mừng, bình-an; sẽ khiến anh em trở nên con-cái Đức Chúa Trời; sẽ bảo-đảm cho anh em một cõi đời đời hạnh-phước; sẽ cho anh em nhìn Tử-Thần mà chẳng sợ-hãi gì. Ôi! Cao-sâu thay, ơn cứu-rỗi mà Chúa Jêsus-Christ ban cho loài người! Anh em hãy kíp tin theo Ngài! — *Một tin-dồ ở Hà-nội.*



Phải khéo cai-trị nhà riêng mình, giữ con-cái mình cho vâng-phục và ngay-thật trọn- vẹn (I Ti-mô-thê 3: 4)

SỰ sửa-phạt có lẽ là phương-pháp cuối cùng trong việc dạy con.

Tuy vậy, sửa-phạt trẻ con không phải là việc bất-đắc-dĩ, mà là một việc cần-có và ích-lợi chẳng kém sự khuyên-bảo, dỗ-dành.

Vậy, mặc dầu về phần xác-thịt hay thiêng-liêng, ta cũng nên học lời của Phao-lô ở Hêb. 12: 11 — «Thật các sự sửa-phạt lúc đầu coi như một có buồn-bã, chớ không phải sự vui-mừng, nhưng về sau sanh ra bông-trái công-bình và bình-an cho những kẻ đã chịu luyện-tập như vậy.»

Nhưng sửa-phạt cách nào cho có ích-lợi và kết-quả như trên, không phải là một việc dễ, ai làm cũng được như ý đâu. Vậy, phải sửa-phạt cách nào cho hiệp lẽ? Xin lạm bàn mấy lẽ sau này.

Phải sửa-phạt theo lòng yêu-thương

Trước hết, chúng ta là con-cái của Chúa, thì phải lấy sự yêu-thương làm trung-tâm cho mọi việc dạy-dỗ và sửa-phạt. Không phải ghét mới sửa-phạt, mà yêu thì không sửa-phạt đâu. «Vì Chúa sửa-phạt kẻ Ngài yêu.» Cho nên sự sửa-phạt cũng như sự dạy-dỗ, đều phải do lòng yêu-thương mà có mới được. Hoặc dùng cách này hay cách kia, thì chỉ là tùy theo hoàn-cảnh thích-hợp và tánh-tình của mỗi trẻ mà thay-đổi cho có kết-quả đó thôi. Sự sửa-phạt nếu không do lòng yêu-thương, thì là do tánh giận-giữ, nóng-

nảy theo xác-thịt, không có kết-quả gì hết.

Có người hễ thấy con làm điều nghịch tai chướng mắt, thì lập-tức nào đá nào tát, nào dúi vô-hồi kỳ-trận, làm cho đứa trẻ tối-tăm mặt-mũi, mất cả tinh-thần. Như vậy là hung-hổ, chớ không phải cách-thức sửa-phạt. Vậy, trước khi ta dùng sự sửa-phạt, thì phải tự hỏi xem bởi xác-thịt nóng-nảy hay bởi sự yêu-thương con mà sửa-phạt nó.

Phải sửa-phạt tùy theo tuổi-tác và tánh-nết

Ta lại cũng cần phải biết dùng sự sửa-phạt nữa mới được. Nghĩa là phải biết tùy theo trẻ lớn, bé và tánh-tình của mỗi đứa mà hoặc chỉ gắt-mắng ôn-hòa là đủ, hoặc đe-phạt mới được, hoặc phải dùng hình-phạt nặng-nhẹ thế nào mới có kết-quả.

Sự gắt-mắng ta thường dùng đối với những trẻ hiếu-thảo và biết vâng lời. Lỡ khi chúng nó làm điều gì sai-lầm, thì ta chỉ nên tỏ thái-độ không bằng lòng cho nó hiểu đều nó làm, lời nó nói là quấy. Ta không nên bắt-chước nhiều người hay nặng lời nhiếc-móc, chửi-bới, nguyên-rủa, hay nói lời thô-tục với chúng nó. Như vậy chỉ làm gương xấu và hư mất tánh tốt của chúng nó mà thôi, vì đã vô-tình tập cho chúng nó các tánh xấu ấy.

Sự đe-phạt ta nên dùng cho những trẻ lên 4, 6 tuổi. Vì cái tuổi ấy rất đáng cho ta chú-trọng đến việc giáo-

dục hơn hết. Sự dạy-bảo hay hoặc dở đều có ảnh-hưởng suốt đời nó. Vả lại, tuy nó có hiểu được một vài lẽ rất đơn-sơ, song chẳng được là bao, mà mình thì cần phải sớm đem nó vào khuôn-khổ của lẽ thật. Cái tuổi ấy chưa đủ sức hiểu-biết để vâng lời, nhưng thường vâng lời vì sợ phải phạt. Cho nên sự đe-phạt tuy không tốt luôn, song có hiệu-quả với các trẻ ấy.

Còn đối với các trẻ từ 7, 8 tuổi đến 13, 14 tuổi, nhiều khi đe-phạt cũng chưa đủ, mà lại dùng hình-phạt thật mới được việc. Nhiều trẻ vô-chí, cứng lòng, khó bảo, lại thêm biếng-nhác ơ-hờ, dạy-bảo nhiều lần, nhiều cách không được, thì phải dùng hình-phạt như đánh đòn, giảm ăn, không cho đồ chơi, không cho đi chỗ chúng nó vốn thích, v. v., mới được.

Có người nói rằng sự sửa-phạt bằng roi-vọt ngày nay không nên dùng nữa, song tôi tưởng ta cứ tùy theo trường-hợp, trình-độ cùng tâm-tánh nó, lúc nào cần phải dùng, lúc nào không, miễn là được việc và đừng để nó quá sức là có thể dùng, không hại gì.

Tuy-nhiên, ta phải nên nhờ Chúa mà nín-chịu, có lòng dung-thứ. Trước khi hình-phạt, phải bảo đi bảo lại nhiều lần cho nó thật hiểu hay, dở đã, lại còn lấy gương làm, lời nói êm-ngọt mà khuyên-lơn hoặc răn-đe để cho nó biết đường chơn-chánh mà theo và tránh xa đường tà-vạy đã. Đến vậy mà không được, hãy dùng hình-phạt.

Nhứt là các trẻ còn nhỏ tuổi hay sai-lầm, sao-lãng, chưa biết vững tâm, bền chí và gắng sức là gì cả, lại cũng chưa hiểu-biết thưởng, phạt, phải, trái, lành, dữ rõ-ràng, thì sự sửa-phạt chưa có công-hiệu được. Nên dầu sao, ta cũng phải nín tâm, nhờ Chúa mà giúp-đỡ lần lần mới có kết-quả. Lại vì sức của nó chưa đủ để chịu hình-phạt, nếu ta theo thói phũ-phàng bạ đâu đánh-đấm đấy, làm cho nó chảy máu miệng, đồ máu mũi ra, thì có khi vì

thể mà chết con, hoặc sanh bệnh-tật ốm-yếu. Nhiều trẻ vì thế mà không lớn lên được. Như vậy, cha mẹ đã phạm một tội rất nặng vậy.

Trên hết phải nhờ-cậy quyền-phép của Chúa

Đó là tôi chỉ nói qua mấy điều cần-thiết về việc sửa-phạt và dạy bảo con-cái mà thôi. Điều mà các phụ-huynh cần phải làm hơn hết trong việc cai-trị nhà riêng mình, giữ con-cái mình cho vâng-phục và ngay-thật trọn-vẹn, là cầu-nguyện nhiều và nhờ Chúa làm Chủ trong mọi sự mới được. Vì các điều trên kia chỉ là phương-pháp, chớ không phải là quyền-phép. Phương-pháp viết theo khoa-học, mọi người đều có thể dùng, không riêng cho tín-đồ; song quyền-phép thì chỉ riêng cho ai biết nhờ-cậy Chúa mà thôi. Không phải hết-thảy những người có phương-pháp mà dạy con theo ý-muốn được, song quyền-phép của Chúa thì có thể thay-đổi lòng và làm mới mọi sự được.

Nếu ta thấy con-cái là cơ-nghiệp của Chúa ban cho và ta có trách-nhiệm trên đó, lại cũng thấy sự dạy-dỗ con-cái là khó, thì việc trước hết ta phải làm là nhờ-cậy Đấng dựng nên chúng nó, sau đó mới bởi ơn Ngài mà làm theo các phương-pháp thì chắc-chắn ta có thể làm trọn bổn-phận được.

Nếu ta không biết mà lãn-tham, bơ-thờ, hoặc nếu ta biết mà không cậy ơn Chúa, chỉ nhờ sức mình, thì dám chắc ta đều thất-bại, vì ma-quỉ không muốn cho ta được hưởng phước trọn-vẹn đâu.

Cho nên, dầu ta ở địa-vị nào, chớ vì nghèo-khó, ít học mà ngã lòng, hoặc giàu-có, thông-minh mà tự-kiêu. Chỉ ai là người muốn làm đẹp ý Chúa trong việc nuôi-nấng và dạy-bảo con-cái, mới có thể làm trọn được và được phước lớn như Lô-ít, như Ô-nít. Trái lại, thì dầu có địa-vị cao-quí như thầy tế-lễ Hê-li, cũng không khỏi bị Chúa quở-trách.



CHÚA KHÔNG ĐÁP LỜI CẦU- NGUYỆN CHĂNG?

DẤU chúng ta không thể giải nghĩa hoặc phân-tích, nhưng mỗi khi mình thật cầu-nguyện, thì phải có sự gì xảy ra trong đời mình. Có người nói rằng: «Bởi sự cầu-nguyện, trong linh-hồn người ta có những sự thay-đổi mà ta chẳng biết; những sự thay-đổi ấy hệ-trọng lạ-lùng.» Ta không thể không biết những bằng-cớ hiển-nhiên về quyền-phép của sự cầu-nguyện. Trải qua các đời có ức triệu lần Đức Chúa Trời đã đáp lời kêu-xin của dân Ngài.

Nhưng có khi Ngài dường như không đáp lại. Đó chẳng có nghĩa là Ngài đã không đáp lại và sẽ không đáp lại. Có lẽ là vì ta chưa cầu-nguyện cho phải phép. Hoặc là vì ta không có sự thông-sáng thiêng-liêng để nhận-biết sự đáp lại của Đức Chúa Trời. Lúc

mà Ngài dường như không đáp lại lời cầu-nguyện đó có lẽ lại là lúc Ngài thi-hành ân-diễn lớn-lao hơn hết trong chúng ta và vì có chúng ta. — C. O.

SỰ VUI-MỪNG CỦA CHÚA

ĐỨC Chúa Trời ưa-thích sự vui-mừng. Ngài muốn con-cái Ngài có lòng tin-cậy và vui-mừng, vừa để họ được ích-lợi, vừa để Ngài được vinh-hiến. Đức Chúa Trời cần những tội-tớ có sức-lực; vì có đó Ngài đổ trên họ sự vui-mừng xứng-hiệp với công-việc lớn-lao mà họ phải làm.

Với lòng vui-mừng, các Sứ-đồ đi ra hầu việc Đức Chúa Trời, và họ thấy rằng sự vui-mừng của Chúa là sức-lực của họ. Sự vui-mừng, chứ không phải sự buồn-rầu, là sức-lực của chúng ta. Những kẻ làm công-việc lớn-lao hơn hết cho Đức Chúa Trời chính là những kẻ đã hưởng sự vui-mừng lớn nhất từ nơi Đức Chúa Trời. — H. B.

TIN-TỨC HỘI-THÁNH (Tiếp theo trang 146)

Kampong-Cham. — Các tín-đồ Việt-Nam ở đây vẫn nhóm-hợp với Hội-Thánh Cao-miên. Từ 3 đến 5-10, ông Truyền-đạo Trần-văn-Sơn, ông P-h-Trí và tôi qua đây hầu việc Chúa. Số Việt-kiều đến nghe giảng thật đông. Xin cầu-nguyện cho nơi đây mau có nhà giảng và ông Truyền-đạo Việt-Nam. Đa-tạ! — *Nguyễn-văn-Của.*

TRONG GIA-ĐÌNH

NGỦ YÊN TRONG CHÚA

Cầu-đất. — Ngày 20 Aout, vợ tôi đã về yên-ngủ trên nước Chúa. Tôi xin có lời cảm ơn ông Phó Hội-trưởng và hai Hội Cầu-đất, Trại-hành đã đến chia buồn và lo an-táng. — *Huỳnh-Khiêm.*

Em Trần-ngọc-Điền, con ông bà Trần-ngọc-Bản, tại Hà-nội (6-10-43).

Xin Chúa yên-ủi tang-quyển. — T. K. B.

HỈ-TÍN

Thầy Nguyễn-ngọc-Trung, thành-hôn cùng cô Nguyễn-ngọc-Lầu, thứ-nữ ông bà Quản-Sáng, tại Châu-đốc (14-7-43).

Cậu Nguyễn-văn-Chắc, thành-hôn cùng cô Võ-thị-Kim-Dur, tại Bình-mỹ (9-8-43).

Thầy Kiều-văn-Toản, thành-hôn cùng cô Trương-thị-Hồng-Sâm, ở Sơn-tây (17-9-43).

Xin Chúa ban phước cho các bạn trong gia-đình mới. — T. K. B.

Địa-chỉ mới

M. Nguyễn-lương-Thiện, Eglise Evangelique à Cầu-đất, Poste Dran (Annam).

M. Nguyễn-văn-Tôn, Truyền-đạo, Hội Tin-Lành Vĩnh-châu, Bắc-liêu (Coch.).

M. Chung-khâm-Lộc, Hội Tin-Lành Nhị-mỹ, Cao-lãnh (Cochinchine).

M. Trần-Tùng, Hội Tin-Lành Việt-Nam, làng Quế-Phương, Tam-kỳ, Quảng-nam.



BÀI HỌC TRƯỜNG CHÚA - NHẬT

MỤC-SƯ TRẦN-NHƯ-HỒI



28 NOVEMBRE. 1943

MÔI-SE ĐƯỢC TÔN-TRỌNG KHI QUA ĐỜI

(Phục-truyền 32: 45-52; 34: 1-12)

CÂU GỐC: — Sự chết của các người thánh là quý-báu trước mặt Đức Giê-hô-va (Thi 116: 15)

Lời mở đầu. — Mấy câu trên trong đoạn 32 đây chép một bài ca của Môi-se đã đọc để khuyên-lơn, dạy-dỗ dân Y-sơ-ra-ên. Đời Môi-se chia làm ba khoảng: 40 năm trong cung-diện Pha-ra-ôn, 40 năm chăn chiên nơi đồng-vắng Ma-đi-an, 40 năm dẫn-dắt dân Y-sơ-ra-ên trong đồng-vắng. Môi-se sống 120 tuổi, rồi qua đời trên núi Nê-bô trong năm 1491 T. C.

I. — Sự khuyên-dỗ sau-cùng của Môi-se (32: 45-47)

Môi-se nhìn-biết hết thấy những lời dạy-dỗ của mình là quan-hệ lắm, vì toàn là lời Đức Chúa Trời ban cho. «Nó là sự sống của các người.» Ta nên hết lòng nghe theo những lời Chúa phán-dạy ta và truyền lại cho con-cháu, thì sẽ được phước vô-cùng.

II. — Môi-se thấy xứ Ca-na-an (48-52)

Dầu Chúa phải phạt ông, song Ngài gia sự yêu-thương vào sự công-bình mà cho ông được xem thấy toàn đất hứa. Sự xem thấy đó tỏ cho ông biết: (1) Đời sống mình đã đẹp lòng Chúa. (2) Ông đã làm trọn chức-vụ Chúa giao. (3) Việc ông đã khởi-sự thành-tựu.

III. — Môi-se qua đời rất lạ-lùng (34: 5-8)

34: 5. — «Môi-se qua đời...theo như lệnh của Đức Giê-hô-va.»

34: 6. — Khi Môi-se qua đời, Chúa chôn ông, không ai biết ở đâu. Chắc Ngài e rằng nếu biết mộ ông ở đâu, nhiều người sẽ bị cám-dỗ đến thờ. Có lẽ các thiên-sứ đào mộ cho ông; và chính tay Chúa đặt xác ông vào mộ. Thật không có dám xác ai long-trọng bằng Môi-se!

5 DECEMBRE. 1943

GIÔ-SUÊ, QUAN TƯỚNG MỚI CỦA Y-SƠ-RA-ÊN

(Giô-suê 1: 1-9)

CÂU GỐC: — Quyền sách luật-pháp này chớ xa miệng người, hãy suy-gẫm ngày và đêm, hầu cho cẩn-thận làm theo mọi điều đã chép ở trong; vì như vậy người mới được may-mắn trong con đường mình, và mới được phước (Giô-suê 1: 8)

Lời mở đầu. — Giô-suê ban đầu có tên là Ô-se. Tên này nghĩa là «cứu-rỗi» hay là «giúp-dỡ.» Về sau lại thêm «Oje,» là «Jéovah,» tức sự «cứu-rỗi.» Sau thay-đổi và dịch ra chữ Hi-lạp là Jêsus. Chính ông làm hình-bóng về Chúa Jêsus.

I. — Giô-suê được Chúa đại-dụng

Lúc 83 tuổi, Giô-suê bắt đầu làm việc lớn. Có người làm việc lớn khi trẻ, nhưng có người làm việc lớn lúc già. Ta nên kê-cứu đời sống của Giô-suê, sẽ có nhiều điều giúp ích cho đời sống ta. Lúc

ông chưa nhận chức, thì không có điều gì đặc-sắc; song biết vâng lời và hầu việc trung-tín trong việc nhỏ, nên sau ông biết sai-khiến và làm việc lớn.

II. — Chúa hứa một cảnh đời mới (1: 1-4)

1: 2. — «Hãy đứng dậy,» tức là Ngài bảo Giô-suê nhận chức của Môi-se. «Đi qua sông Giô-danh,» nhưng lúc này lụt tràn bờ, ngăn đường dân Y-sơ-ra-ên vào đất hứa. Đây Chúa thử đức-tin họ. «Vào xứ mà ta ban cho;» nếu Ngài không

ban cho, họ không tài gì chiếm lấy được.

III.—Chúa giục lòng dân-sự (1: 5-6)

1: 5. — Lúc này sông Giô-đanh tràn bờ (3: 15), họ không thể đi qua chiếm đất được. Thô-dân ở trong những thành có vách. Dân Y-sơ-ra-ên không có khí-giới và không có phương-pháp gì cho thắng trận được. Nhưng có Đức Chúa Trời giúp-dỡ. Ngài không giảm-bớt sự khó-

khăn, song thường thêm sức cho ta chịu nổi mọi sự.

IV. — Điều-kiện cho được thành-công (1: 7-9)

1: 7. — Muốn giữ luật-pháp cho trọn vẹn, thì phải có sức mạnh, lòng nhứt-định, nhin-nhục, can-đảm. Nếu lạc đường thì phải thua; ta phải làm bổn-phận như một đường dẫn đến sự thành-công.

12 DECEMBRE, 1943

DÂN Y-SƠ-RA-ÊN VÀO CA-NA-AN

(Giô-suê 3: 1-17—xem thêm 1: 10-3: 17)

CÂU GỐC: — Ngài... dẫn họ theo đường ngay-thẳng, dặng đi đến một thành ở được (Thi 107: 7)

Lời mở đầu. — Trước hết Giô-suê tuyên-bố cho dân-sự biết sắp đến thi-giờ qua sông Giô-đanh, dầu là nước sông tràn-lau khỏi bờ. Họ sắm-sẵn thực-vật, không những ma-na, mà lại có các hoa-quả nữa (1: 11). Giô-suê có sai hai người lội-bơi đi do-thám tình-hình xứ ấy (2: 1).

I. — Y-sơ-ra-ên sửa-soạn qua sông Giô-đanh (1: 10-3: 5)

3: 1-5. — Sau khi hai thám-tử trở về trình lại, thì dân-sự dời trại đến gần bờ sông. Các quan-trưởng đi khắp trại-quân truyền-lệnh phải đi cách nào dặng qua sông. Dân-sự phải làm cho mình ra thánh; họ tắm rửa, giặt quần áo và kiêng mọi sự gì ngăn-trở họ hướng về Chúa.

II. — Dân-sự phải can-đảm và có đức-tin (3: 6-11)

3: 10. — Sau khi Chúa phân-rẽ nước

sông Giô-đanh cho dân-sự, thì họ sẽ nhận biết Ngài có ở giữa họ và không việc gì Ngài không có thể giúp họ.

3: 11. — Chúa ngự trên hòm giao-ước, và Ngài là Chúa cả thế-gian, có quyền-phép ban đất cho họ. Năng-lực và sự đắc-thắng là bởi Ngài. Họ cứ đi theo đó thì được bình-an.

III. — Chúa rẽ nước sông Giô-đanh cho dân đi qua (3: 16-17)

3: 17. — Khi chơn những thầy tế-lễ bước xuống nước, thì sông liền cạn. Họ khiêng hòm giao-ước ra đứng giữa sông cách vững-vàng trên đất khô. Làm như thế tỏ ra họ có đức-tin. Họ đứng cách dân-sự chừng non một cây số. Khi thấy đức-tin của những thầy tế-lễ, dân-sự thấy đều đi qua bờ bên kia.

19 DÉCEMBRE, 1943

CHÚA JÊSUS GIÁNG-SANH

(Lu-ca 2: 8-20)

CÂU GỐC: — Đức Chúa Jêsus-Christ đã đến trong thế-gian để cứu-vớt kẻ có tội, ấy là lời chắc-chắn, đáng đem lòng tin trọn-vẹn mà nhận lấy; trong những kẻ có tội đó ta là đầu (I Tim. 1: 15)

Lời mở đầu. — Một Ngôi trong Ba Ngôi Đức Chúa Trời thành Người. Một Ngôi trong Ba Ngôi Đấng Tạo-Hóa thành xác-thịt. Một Ngôi trong Ba Ngôi Vua Cao-cả thành ra Con Trẻ nơi chuồng bò.

I. Thiên-sứ hiện ra cùng bọn chăn chiên (2: 8-14)

a) Các vị ấy hiện ra cùng bọn chăn chiên lúc họ đương làm việc thường hằng

ngày. Ngài cũng muốn hiện ra cùng ta như vậy. b) Tuy thiên-sứ được phép báo tin Chúa Jêsus giảng-sanh, nhưng không được phép rao-giảng đạo cứu-rỗi của Ngài. Ơn đó Ngài đã dành cho ta.

2: 11-12. — Theo câu 11, Con Trẻ đó được ba danh-hiệu, là Đấng Cứu-thế, Đấng Christ, Chúa. Theo Ê-sai 9: 5, Ngài lại có năm danh-hiệu.

II. Bọn chần-chiên làm chứng về Chúa (2: 15-20)

2: 15-16. — Ta nên bắt-chước các người đó. Sau khi nghe, thì đi xem và đi vội-vàng. Họ vui-mừng lia-bỏ đàn chiên mà đi..... (Ma 4: 20; Lu-ca 18: 28; Giăng 4: 28). Lòng tận-tụy của họ được thưởng vì họ thấy Con trẻ.

2: 17-18. — Mọi người ở nhà quán đó đều thấy Con trẻ ấy, song chưa biết Ngài bao nhiêu. Đến khi bọn chần-chiên tới làm chứng, thì họ mới lấy làm lạ. Nhà truyền-đạo thứ nhứt là bọn chần-chiên.

Tóm lại từng phần

1. Nghe về Chúa (2: 8-14). 2. Thấy Chúa (2: 16). 3. Làm chứng về Chúa (2: 17-20).

26 DÉCEMBRE, 1943

THẮNG THÀNH GIÊ-RI-CÔ

(Giô-suê 6: 8-21)

CÂU GỐC: — Bởi đức-tin, các tường thành Giê-ri-cô đổ xuống, sau khi người ta đi vòng quanh bảy ngày (Hê 11: 30)

Lời mở đầu. — Thành Giê-ri-cô ở trong đồng-bằng Giô-đanh, dưới chơn núi. Ở đó có nhiều cây trái, nhiều suối và khe, vườn màu-mỡ, cỏ xanh. Thành này như là cửa của xứ Ca-na-an, muốn vào thì phải do nơi đó.

I. Những sự sửa-soạn thiêng-liêng (5:)

1. — Lúc này những người chưa chịu phép cắt-bì thì phải chịu, tỏ ra họ kể-tự các lời Chúa hứa với Áp-ra-ham.

2. — Họ giữ lễ Vượt-qua để nhắc lại các việc Chúa đã làm để cứu họ tại Ê-díp-tô là lớn hơn các sự thử-thách đức-tin bây giờ.

3. — Chúa lại hiện ra cùng Giô-suê, nên dân-sự biết chắc Ngài đương làm quan tướng mình.

II. Thành Giê-ri-cô bị đổ (6: 8-16, 20)

6: 11, 14. — Mỗi ngày dân-sự đi vòng thành một lần; họ đi như vậy trong sáu ngày. Sự này dường như thử đức-tin họ.

6: 15-16, 20. — Ngày thứ bảy dân Y-sơ-ra-ên đi vòng thành bảy lần. Khi đi hết vòng thứ bảy, bảy thầy tế-lễ thổi kèn tiếng dài, ai nấy đều la lớn lên, vách thành liền ngã sập xuống, dân-sự leo lên trước mặt mình mà vào thành.

III. Thành Giê-ri-cô bị diệt (6: 17-25)

Thành này đã bị rửa-sả, có ý biệt riêng ra cho Chúa, dân Y-sơ-ra-ên không được phép lấy vật gì cho mình hết. Về người thì họ phải giết đi. Cái gì cháy được thì phải đốt. Vàng, bạc, đồng, sắt thì nhập vào kho của Chúa.

2 JANVIER, 1944

AI GIẤU TỘI, HẠI CHÍNH MÌNH, GIA-ĐÌNH VÀ XÃ-HỘI

(Giô-suê 7: - 8: — Đoc 7: 1-8: 2)

CÂU GỐC: — Người nào giấu tội-lỗi mình sẽ không được may-mắn; nhưng ai xưng nó ra và lia-bỏ nó sẽ được thương-xót (Châm 28: 13)

Lời mở đầu. — Ý-muốn Đức Chúa Trời được tỏ ra trong sách Mác 12: 28-31, tức là kính-mến Ngài hết lòng và yêu người như mình. Mười điều-răn có nói rõ; điều thứ mười dạy ta rằng: «Người chớ tham....» (Xuất 20: 17; I Ti 6: 10). Chúng ta nên đọc chuyện của Ghê-ha-xi là người tham-lam, và sự kết-quả đáng sợ của tội người (II Vua 5: 19-27).

I. — Y-sơ-ra-ên bị thua tại A-hi (7: 1-9)

Họ mới vừa thắng ở Giê-ri-cô, nên cũng tự-hào và tin chắc rằng sẽ thắng ở thành

A-hi nữa, vì dân-cư thành này ít quá. Nhưng chẳng bao lâu họ bị thua và chạy trốn. «Lòng dân-sự bèn tan ra như nước.»

II. — Chúa phán-dạy (7: 10-15)

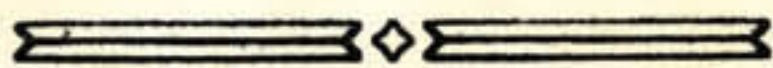
«Nếu các người không cất khỏi giữa mình vật đáng diệt ấy, thì Ta không còn ở cùng các người nữa.» Dân-sự chưa xét-đoán người phạm tội, thì như họ dự phần về tội ấy. Nay cũng vậy, nếu Hội-Thánh không xét-đoán kẻ phạm tội, thì Chúa coi như cả Hội phạm tội đó (I Cô 5: 2, 12, 13).

III. — Y-sơ-ra-ên phải xét-đoán

(7: 16-26)

Vậy, Giô-suê dậy sớm, vâng lời Chúa, bảo dân-sự đến gần và xét-đoán. A-can bị chỉ ra. Hắn thú tội rằng: Tôi có thấy,

tôi tham muốn, lấy nó và đã giấu. Giô-suê sai người đi tìm đem về các vật bị rửa-sả đó. Rồi A-can với các vật đó, cùng cả nhà người đều bị diệt cả (7: 24-25). Đức Giê-hô-va bèn nguôi cơn giận Ngài.

**9 JANVIER, 1944****KẾT-ƯỚC CÙNG DÂN GA-BA-ÔN**

(Giô-suê 9: 1-27)

CÂU GỐC: — Chớ mang ách chung với kẻ chẳng tin (II Cô 6: 14)

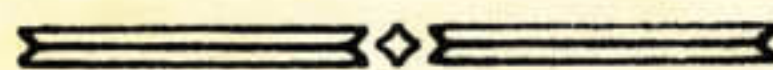
Lời mở đầu. — Vì dân xứ Ca-na-an thờ hình-tượng và có ảnh-hưởng rất xấu xa nên Đức Chúa Trời bảo dân Y-sơ-ra-ên phải tuyệt-diệt họ. Nhưng trong đoạn này ta thấy dân Y-sơ-ra-ên đã dung-tha dân Ga-ba-ôn. Đức Chúa Trời cũng bảo môn-đồ Đấng Christ phân-rẽ với người thế-gian, nhưng bao phen chúng ta trái mạng-lịnh ấy.

I. Dân Ga-ba-ôn dùng mưu-kế (câu 4). — Chúng giả-bộ như từ xa đến (câu 6) và tỏ ý đầu-phục dân Y-sơ-ra-ên. Người thế-gian cũng hay dùng mưu-kế vì phục theo ma-quỉ (Giăng 8: 44).

II. Dân Ga-ba-ôn xin lập giao-ước (câu 6). — Chúng không muốn bị tuyệt-diệt. Chúng bằng lòng làm tôi-tớ dân

Y-sơ-ra-ên (câu 11) để được sống (câu 15). «Người Y-sơ-ra-ên... không cầu hỏi Đức Giê-hô-va» (câu 14), cứ lập nòai cùng chúng nó (câu 15). Ngày nay tinh-thần của thế-gian cũng có thể xen vào Hội-Thánh, sống trong Hội-Thánh, và tự-nhiên làm hại Hội-Thánh. Phao-lô khuyên ta «đừng làm theo đời này» (Rô 12: 2).

III. Dân Ga-ba-ôn hầu việc Đức Chúa Trời (câu 27). — Thật là một sự quái-gở! Họ xách nước và đốn củi cho cả bàn-thờ của Đức Chúa Trời. Khi bồn-tánh xác-thịt và tinh-thần thế-gian xen vào Hội-Thánh và công-việc Đức Chúa Trời, thì sẽ có những sự quái-gở xảy ra. Ý người và xác-thịt sẽ được tôn cao, Đấng Christ sẽ bị che khuất và Đức Thánh-Linh sẽ bị dập tắt (Rô 8: 7-9).

**16 JANVIER, 1944****GIÔ-SUÊ ĐẠI-THẮNG**

(Giô-suê 10: 1-15)

CÂU GỐC: — Chúng ta nhờ Đấng yêu-thương mình mà thắng hơn bội phần (Rô 8: 37)

Lời mở đầu. — Dân Y-sơ-ra-ên phải chiến-đấu để chiếm xứ Ca-na-an. Nói là họ chiến-đấu, chớ thật ra Đức Chúa Trời chiến-đấu cho họ. Ai có thể chống-cự Đức Chúa Trời? Ngày nay, trong đời thiêng-liêng, nếu ta muốn thắng, phải nhờ quyền-phép Đức Chúa Trời (Phil. 4: 13).

I. Dân Y-sơ-ra-ên hiệp một (câu 7). — Không phải một phần quân-lính, nhưng là hết thảy. Nếu Hội-Thánh muốn thành-công, thì mỗi một tín-đồ phải góp sức tranh-đấu (Êph. 4: 16). Trong vòng dân Y-sơ-ra-ên cũng có «những người mạnh-dạn» (I Cô 15: 58).

II. Dân Y-sơ-ra-ên có lời hứa của Đức Chúa Trời (câu 8). — Ta rất cần nghe

Chúa phán: «Chớ sợ!» Dân Y-sơ-ra-ên có cơ mà sợ đạo binh đông-đúc kia, nhưng Chúa ở cùng họ (Giô-suê 1: 9). Tín-đồ chúng ta phải chiến-thắng nhiều nỗi khó-khăn, nhưng chớ sợ, Chúa Jêsus ở cùng ta (Ma 28: 20).

III. Đức Chúa Trời đánh trận thế cho Y-sơ-ra-ên (câu 10, 14). — Ta hãy suy-nghĩ: «Đức Giê-hô-va chiến-cự cho dân Y-sơ-ra-ên.» Đức Chúa Trời là Đấng Toàn-năng, thì dân Ngài thua sao được? Anh em có thua không? Nếu có, là vì anh em không nhường cho Đức Chúa Trời hành-động. Anh em «hãy yên-tĩnh trước mặt Đức Giê-hô-va» (Thi 37: 7), để học biết «Chúa là sự tiếp-trợ tôi» (Thi 40: 17).

Ngỏ cùng các bạn đồng-chí,

Còn số Janvier-Février thì hết hạn đồng-niên Thánh-Kinh Báo 1943. Cũng như chúng tôi, các bạn đều hết lòng cầu-nguyện Chúa cho Thánh-Kinh Báo cứ sống đề làm sợi dây liên-lạc giữa các Hội-Thánh Việt-Nam. Vì tình-hình càng ngày càng khó-khăn, Thánh-Kinh Báo 1944 chắc sẽ gặp nhiều trở-lực. Để duy-trì Thánh-Kinh Báo, phải làm thế nào? Ngoài phương-pháp cầu-nguyện và sự tận-tâm giúp-đỡ của các anh em, chắc không có cách khác. Vậy, tin ở nơi Đức Chúa Trời toàn-năng vẫn ban ơn che-chở giữ-gìn, và lòng thành-thật giúp-đỡ của anh chị em như đã tỏ ra bấy lâu nay, Thánh-Kinh Báo mạnh-bạo bước vào một năm mới nữa.

Sang năm chúng tôi muốn nhờ ơn Chúa chấn-chỉnh Thánh-Kinh Báo về hình-thức và tinh-thần. Vậy sẽ thêm mục, thêm trang, và có mấy vị trợ-bút đặc-biệt.

Chúng tôi mời hết thầy các ông Mục-sư, Truyền-đạo, và anh chị em tín-đồ hãy viết giúp (hoặc dịch-thuật) các mục và gửi về cho tòa soạn. Điều cốt-yếu là xin đừng viết dài quá, vì phạm-vi của mỗi mục rất hẹp. Bài nào do anh chị em tín-đồ viết hay dịch-thuật, xin đưa ông Mục-sư, Truyền-đạo chi-hội mình ký nhận trước khi gửi cho bản-báo.

Đó là chương-trình của Thánh-Kinh Báo năm 1944; có được thực-hiện hay không cũng do ở toàn-thể Hội-Thánh Đông-Pháp sốt-sắng hay thờ-ơ đối với cuộc cồ-động cho Thánh-kinh Báo năm 1944. Nhưng tin rằng chúng ta sẽ được thành-công mỹ-mãn, vì hết thầy chỉ nhắm một mục-dịch là làm sáng danh Chúa **bởi nâng-đỡ Thánh-Kinh Báo trong lúc khó-khăn này**. Vậy, chúng ta hãy đứng dậy với cả quyền-năng của Đức Chúa Trời, với lòng thành-thực, khiêm-nhường, hi-sinh, và ơn Chúa ban mà vừa-giúp Thánh-Kinh Báo, cơ-quan độc-nhứt của Hội-Thánh Việt-Nam. — T. K. B.

HỘP THƠ

Ông Nguyễn-đạt-Nhơn, Quảng-ngãi. — Mong ông cứ tìm những bài ngắn thiêng-liêng như bài «Phục-hưng Hội-Thánh» mà gửi cho bản-báo.

Xin các ông Mục-sư, Truyền-đạo ở Trung-kỳ gửi tin-tức cho bản-báo, chúng tôi sẽ lần-lượt đăng Thánh-Kinh Báo. — T. K. B.



Xin cảm ơn các quí vị đã trả tiền sách và Thánh-Kinh Báo dưới đây :

Các ông: T-v-Sửu 1.00; V-v-Kỳ 8.00; L-v-Long 2.00; P-h-Trực 7.00; Ph-v-Miêng 3.00; Ng-v-Phát 17.00; Ng-v-Tôi 7.00; H-v-Thiên 0.60; P-v-Khán 6.00; Ng-c-Thông 9.00; Ô-v-Huyền 10.00; L-t-Đặng 3.00; L-v-Lệ 3.00; P-v-Tranh 26.00; H-t-Hà 2.00; Tô-Nho 3.00; P-v-Hiệu 40.00; Bernaret Félix 5.60; Ng-v-Ngà 10.00; Đ-d-Tiểu 3.00; N-t-Pháp 16.00; H. Bianconi 2.00; B-x-Thọ 2.00, 3.00; D-t-Ấp 10.00; L-Hựu 5.00; Ng-x-Nhượng 1.50; N-v-Thịnh 1.00; H-k-Luyện 6.00; Ph-x-Tin 6.66. (Tính đến ngày 15-11-42). Anh em nào gửi mandat mà không thấy đăng, xin biên thơ cho biết. — *Nhà in và Thánh-Kinh Báo.* (Còn tiếp)

NHỮNG QUYỀN SÁCH QUÍ

BẢN-QUÁN hiện có các thứ sách dưới đây, quý Hội-Thánh nào muốn có những quyền sách quý để đọc, để biếu, để bán, hay làm phần thưởng cho các học-sanh trong ngày lễ Noel, xin gởi thơ và tiền mua ngay kẻo hết vì số sách còn có hạn.

Giá bán kể cả cước như sau đây:

VIỆC ĐẦU-NHÚT LÀ GÌ?

50 quyền 4.50; 100 quyền 8.00

TẠI SAO TÔI THEO ĐẠO CHÚA JÊSUS?

50 quyền 4.50; 100 quyền 8.00

NÓI LƯỢC ĐẠO-LÝ CHÚA JÊSUS

50 quyền 4.50; 100 quyền 8.00

PHƯỚC-ÂM YẾU-CHỈ DIỄN-CA

50 quyền 2.20; 100 quyền 4.00

GIẢI NGHĨA SÁNG-THỂ KÝ

Quyển I 0.50; quyển II 0.50

GIẢI NGHĨA THƠ RÔ-MA

1 quyển 0.80

GIẢI NGHĨA LÊ-VI KÝ

1 quyển 0.60

GIẢI NGHĨA ĐA-NI-ÊN

1 quyển 0.80

Chú-ý. — Các sách nhỏ mỗi thứ bán ít nhất từ 50 quyền trở lên và nhiều nhất là 100. Anh em nào mua, xin trả tiền trước.

*Thơ-từ và tiền-bạc, xin gởi cho: Ông Mục-sư Trần-văn-Đê,
Quản-lý Nhà-in, số 1 Phố Nguyễn-Trãi, — Hà-nội*